

Số: 596 /HDQT-NHCT2.1

V/v: Công bố thông tin Nghị quyết HĐQT
VietinBank phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.**

Công ty: **Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam**

Mã chứng khoán: CTG

Địa chỉ trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 39421030

Fax: 024 39421032

Người thực hiện công bố thông tin: **Lê Đức Thọ - Chủ tịch HĐQT**

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 39421030

Fax: 024 39421032

Loại thông tin công bố: 24 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) số 22/NQ-DHĐCĐ ngày 23/11/2020;

Căn cứ Quyết định số 765/QĐ-TTg ngày 22/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ v.v Phê duyệt phương án đầu tư bổ sung vốn Nhà nước tại VietinBank;

Căn cứ Công văn số 3829/NHNN-TTGSNH ngày 28/5/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam v.v phương án đầu tư bổ sung vốn Nhà nước tại VietinBank;

Ngày 31/5/2021, Hội đồng quản trị VietinBank đã ban hành Nghị quyết số 163/NQ-HĐQT-NHCT2.1 v.v Phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ các năm 2017, 2018 và phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt của năm 2019 (chi tiết đính kèm);

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank vào ngày 31/5/2021 tại đường dẫn <http://investor.vietinbank.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu: NHCT99, NHCT2.1.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết HĐQT VietinBank số 163/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 31/5/2021.



Lê Đức Thọ

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

V/v: Phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ các năm 2017, 2018 và phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt của năm 2019

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2017;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH4 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank);

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị VietinBank;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 22/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/11/2020 của VietinBank trong đó có nội dung ủy quyền và giao cho HĐQT VietinBank quyết định Phương án tăng vốn điều lệ theo đúng nội dung phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

Căn cứ Quyết định số 765/QĐ-TTg ngày 22/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ v.v Phê duyệt phương án đầu tư bổ sung vốn Nhà nước tại VietinBank;

Căn cứ Công văn số 3829/NHNN-TTGSNH ngày 28/5/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam v.v phương án đầu tư bổ sung vốn Nhà nước tại VietinBank;

Căn cứ Biên bản tổng hợp ý kiến Hội đồng Quản trị VietinBank số: 100 /BB-HDQT-2021-4 ngày 31/5/2021 về việc Phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ các năm 2017, 2018 và phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt của năm 2019;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc tại Tờ trình ngày 28/5/2021 về việc Phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ các năm 2017, 2018 và phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt của năm 2019.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ các năm 2017, 2018 và phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt của năm 2019 (phương án chi tiết đính kèm).

Nghị quyết số 163/NQ-HDQT-NHCT2.1 ngày 31/5/2021 v.v Phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ các năm 2017, 2018 và phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt của năm 2019

YK

Điều 2: Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;
2. Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban điều hành; Giám đốc Khối nghiệp vụ; Trưởng Phòng, Ban, Trung tâm, Đơn vị tại Trụ sở chính; Các Đơn vị và cá nhân có liên quan trong hệ thống VietinBank chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Thành viên Ban Điều hành;
- Chánh Văn phòng HĐQT;
- Lưu: NHCT99, NHCT2.1.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Đức Thọ

Nghị quyết số 163/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 31/5/2021 v.v Phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ các năm 2017, 2018 và phân lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt của năm 2019

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
 Tel: 024.39421030; Fax: 024.3921032
 GCNDKKD số 0100111948
 Cấp thay đổi lần 11 ngày 1/11/2018

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2021

**PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ THÔNG QUA PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU
 ĐỂ TRẢ CỔ TỨC TỪ LỢI NHUẬN SAU THUẾ, TRÍCH QUỸ CÁC NĂM 2017,
 2018 VÀ PHẦN LỢI NHUẬN CÒN LẠI SAU THUẾ, TRÍCH QUỸ VÀ CHIA
 CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT CỦA NĂM 2019**

I. SỰ CẦN THIẾT TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

- Trong những năm qua, VietinBank luôn là ngân hàng tiên phong trong việc nâng cao năng lực quản trị rủi ro, chuyển dịch cơ cấu tài sản theo hướng an toàn bền vững nhằm đảm bảo tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu CAR và cam kết với các đối tác chiến lược. Từ năm 2013 đến nay, vốn điều lệ của VietinBank không được bổ sung thêm. Tuy nhiên, nhờ triển khai đồng bộ nhiều biện pháp để nâng cao năng lực vốn, VietinBank đã chính thức áp dụng chuẩn mực Basel II quy định tại Thông tư 41/2016/TT-NHNN từ ngày 01/01/2021. Dù vậy, nhu cầu tăng vốn với VietinBank vẫn rất cần thiết, tạo tiền đề để VietinBank tiếp tục mở rộng hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực quản trị, năng lực tài chính, cải thiện chất lượng tài sản, tăng khả năng sinh lời gắn liền với quản trị rủi ro.
- Vốn điều lệ là một trong những yếu tố quan trọng mà các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế xét đến khi thực hiện đánh giá để đưa ra quyết định tăng hoặc giảm thứ hạng tín nhiệm của VietinBank, từ đó ảnh hưởng đến đánh giá của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế về triển vọng chung đối với ngành tài chính ngân hàng Việt Nam nói riêng và nền kinh tế Việt Nam nói chung.
- Ngoài ra, vốn điều lệ là cơ sở để xác định giới hạn đầu tư tài sản cố định, đầu tư góp vốn, cơ sở xác định giới hạn cấp tín dụng... Do đó, việc tăng vốn điều lệ là điều kiện tiên quyết để đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh thông qua việc tăng giới hạn cấp tín dụng, giới hạn đầu tư..., từ đó tăng cường khả năng cung ứng vốn tín dụng cho nền kinh tế, góp phần thúc đẩy tăng trưởng của nền kinh tế cũng như đảm bảo an sinh xã hội, thực hiện các mục tiêu kinh tế vĩ mô như định hướng của Chính phủ và NHNN.

Như vậy, việc tăng vốn điều lệ là yêu cầu cần thiết đối với VietinBank nhằm: (i) Đáp ứng yêu cầu về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo chuẩn mực Basel II quy định tại Thông tư 41; (ii) Nâng cao mức độ tín nhiệm của VietinBank theo đánh giá của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế; (iii) Đáp ứng nhu cầu phát triển, mở rộng hoạt động kinh doanh, phù hợp với vị thế, tiềm năng và nhiệm vụ mà Chính Phủ và NHNN giao cho VietinBank.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP; Nghị định 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 sửa đổi, bổ sung khoản 2 điều 12 Nghị định 91/2015/NĐ-CP, đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 5 điều 1 Nghị định 32/2018/NĐ-CP;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Thông tư 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Quy chế về người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn Nhà nước tại Tổ chức tín dụng, Tổ chức tài chính và Doanh nghiệp do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quản lý kèm theo Quyết định số 2678/QĐ-NHNN ngày 30/12/2019;
- Quy chế thực hiện quyền cho người sở hữu chứng khoán ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-VSD ngày 2/1/2020 của VSD;
- Quy chế hoạt động đăng ký và chuyển quyền sở hữu chứng khoán ban hành kèm theo Quyết định số 03/QĐ-VSD ngày 2/1/2020 của VSD;
- Quy chế niêm yết tại SGD CK TP.HCM (HOSE) ban hành kèm theo Quyết định số 85/QĐ-SGDHCM ngày 19/03/2018;
- Quyết định 765/QĐ-TTg ngày 22/5/2021 về việc phê duyệt phương án đầu tư bổ sung vốn Nhà nước tại ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam của Thủ tướng Chính phủ;
- Công văn số 3829/NHNN-TTGSNH ngày 28/5/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) về việc phương án đầu tư bổ sung vốn Nhà nước tại VietinBank
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của VietinBank;
- Các văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam có liên quan khác.

III. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ BẰNG VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC

1. Mức tăng vốn điều lệ

- Mức vốn điều lệ hiện tại: 37.234.045.560.000 đồng.
- Số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm bằng việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 10.823.750.870.000 đồng.
- Mức vốn điều lệ dự kiến, sau khi phát hành thành công toàn bộ số cổ phiếu để trả cổ tức: 48.057.796.430.000 đồng (tăng 29,0695% so với trước khi phát hành).

Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ các năm 2017, 2018 và phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức tiền mặt của năm 2019

Trang 2

2. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức chi tiết

- **Loại chứng khoán phát hành:** Cổ phiếu phổ thông.
 - **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng/cổ phiếu).
 - **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 3.723.404.556 cổ phiếu.
 - **Số lượng cổ phiếu ưu đãi:** 0 cổ phiếu.
 - **Số lượng cổ phiếu quỹ:** 0 cổ phiếu.
 - **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 1.082.375.087 cổ phiếu.
 - **Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá dự kiến:** 10.823.750.870.000 đồng
 - **Tỷ lệ phát hành:** 29,0695% số cổ phần đang lưu hành.
 - **Đối tượng phát hành:** Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của VietinBank tại thời điểm chốt quyền được nhận cổ tức bằng cổ phiếu theo phương án tăng vốn được ĐHĐCĐ thông qua và theo quy định của pháp luật.
 - **Nguồn vốn thực hiện:** Lợi nhuận sau thuế, trích quỹ các năm 2017, 2018 và phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt của năm 2019 (*chi tiết tại mục 2 Phụ lục 1 đính kèm*).
 - **Thời gian phát hành:** Dự kiến Quý III - Quý IV/2021.
 - **Thời gian hoàn thành:** Thời gian hoàn thành việc tăng Vốn điều lệ thực hiện theo quy định tại giấy phép/chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền.
 - **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** Số lượng cổ phiếu để trả cổ tức phát hành cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: cổ đông nắm giữ 100 cổ phần tại thời điểm chốt danh sách sẽ được nhận cổ phiếu để trả cổ tức là 29 cổ phần.
3. **Đăng ký chứng khoán bổ sung, niêm yết bổ sung và đưa chứng khoán vào giao dịch:** Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo quy định pháp luật hiện hành.

IV. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN ĐIỀU LỆ TĂNG THÊM VÀ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN

1. Kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm

Vốn điều lệ tăng thêm dự kiến sẽ được dùng toàn bộ để phục vụ kinh doanh, được phân bổ vào các lĩnh vực hoạt động của VietinBank với cơ cấu hợp lý trên nguyên tắc đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông.

Tiến độ sử dụng vốn điều lệ tăng thêm để phục vụ hoạt động kinh doanh phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn và tình hình thị trường, do HĐQT (hoặc cấp được HĐQT phân cấp, ủy quyền), xem xét, quyết định. Dự kiến sử dụng cho một số lĩnh vực sau:

- Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ, phát triển dịch vụ: Đầu tư vào các dự án hiện đại hóa, nâng cao năng lực quản trị ngân hàng; nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, công nghệ, tăng cường phát triển các sản phẩm dịch vụ hiện đại, nâng cao tiện ích cho khách hàng;



- Mở rộng hoạt động tín dụng, hoạt động đầu tư và các hoạt động kinh doanh khác của VietinBank;
- Mở rộng mạng lưới hoạt động: mở rộng kênh phân phối truyền thống, hiện đại gắn với phát triển thương hiệu VietinBank.

2. Hiệu quả sử dụng vốn

- Tăng vốn điều lệ là một bước quan trọng trong lộ trình nâng cao năng lực tài chính, vị thế và năng lực cạnh tranh, đảm bảo phù hợp với quy mô hoạt động của ngân hàng. Tăng vốn điều lệ là cơ sở đảm bảo đáp ứng chuẩn mực an toàn vốn Basel II, tiếp tục phát huy vai trò cung ứng vốn tín dụng cho nền kinh tế và đảm bảo thực hiện thành công các mục tiêu chiến lược kinh doanh, góp phần hiện thực hóa tầm nhìn trở thành ngân hàng dẫn đầu Việt Nam, ngang tầm khu vực, hiện đại, đa năng, theo chuẩn quốc tế.
- Căn cứ vào kế hoạch tăng vốn và kế hoạch kinh doanh năm 2021, dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của VietinBank như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021
Tổng tài sản	Tăng trưởng 6%-10%
Dư nợ tín dụng	Theo phê duyệt của NHNN, tăng trưởng tối đa 7,5% (<i>Mức tăng trưởng cụ thể theo điều hành chính sách tiền tệ, chỉ tiêu do NHNN giao và nhu cầu cần thiết của nền kinh tế</i>)
Nguồn huy động từ TCKT& dân cư	Tăng trưởng 8%-12% có điều chỉnh phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng, đảm bảo các tỷ lệ an toàn theo quy định của NHNN
Tỷ lệ nợ xấu / Dư nợ tín dụng theo Thông tư 02	<1,5%
Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ	Dự kiến là 16.800 tỷ đồng và được điều chỉnh theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (<i>VietinBank tiếp tục cải thiện mạnh mẽ hiệu quả kinh doanh, thực hiện tốt vai trò ngân hàng chủ lực, trụ cột và chủ đạo của nền kinh tế</i>)
Tỷ lệ an toàn vốn (CAR)	Tuân thủ quy định của NHNN

V. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG HIỆN TẠI VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Cơ cấu cổ đông hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ theo Phụ lục 2 đính kèm.



Lê Đức Thọ

PHỤ LỤC 1: NGUỒN VỐN THỰC HIỆN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ
1. Thông tin về quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận để lại và các quỹ khác.

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu riêng lẻ	31/12/2020 (*)
1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	3.737.599
2	Thặng dư vốn cổ phần	8.969.827
3	Lợi nhuận chưa phân phối	24.722.422
4	Quỹ khác	7.449.052

(*) Theo BCTC riêng lẻ năm 2020 đã kiểm toán

2. Thông tin nguồn vốn thực hiện tăng vốn điều lệ

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu riêng lẻ	Năm 2019	Năm 2018	Năm 2017
1	Lợi nhuận riêng lẻ sau thuế (số liệu kiểm toán) (*)	9.283.295.600.412	5.053.915.848.593	6.717.522.311.783
2	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	464.164.780.021	252.695.792.430	335.876.115.589
3	Trích quỹ dự phòng tài chính	928.329.560.041	505.391.584.859	671.752.231.178
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.142.763.423.293	1.393.419.294.719	1.674.873.000.000
5	Lợi nhuận còn lại sau thuế và trích các quỹ	5.748.037.837.057	2.902.409.176.585	4.035.020.965.016
6	Chia cổ tức tiền mặt	1.861.702.278.000	0	0
	Tương đương tỷ lệ chia cổ tức tiền mặt	5%	0%	0%
7	Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích các quỹ và chia cổ tức tiền mặt	3.886.335.559.057	2.902.409.176.585	4.035.020.965.016
Lợi nhuận sau thuế, trích quỹ các năm 2017, 2018 và phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt của năm 2019		10.823.765.700.658		
Chia cổ tức bằng cổ phiếu dự kiến (**)		10.823.750.870.000		
Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và chia cổ tức dự kiến (**)		14.830.658		

(*) Số liệu được lấy chi tiết đến đơn vị đồng (số liệu trên BCTC là số liệu đã làm tròn đến đơn vị triệu đồng cho mục đích trình bày BCTC).

Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ các năm 2017, 2018 và phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức tiền mặt của năm 2019

 NG
 CỔ PHẦN
 SÔNG
 NAM
 TP. NH

12

(**) Theo nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ. Vì vậy, trong trường hợp chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 29,0695%, lợi nhuận còn lại sau trích các quỹ và chia cổ tức dự kiến là 14.830.658 đồng (lợi nhuận còn lại sau trích các quỹ và chia cổ tức thực tế theo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của VietinBank).

PHỤ LỤC 2: CƠ CẤU CỔ ĐÔNG HIỆN TẠI VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

(tại ngày chốt danh sách cổ đông 29/4/2021)

1. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên

STT	Tên cổ đông	Mã số doanh nghiệp/Số Đăng ký sở hữu	Số cổ phần phân hiện tại	Tỷ lệ sở hữu hiện tại	Địa chỉ trụ sở chính	Họ tên Người đại diện theo pháp luật	Chức danh	Số cổ phần dự kiến phát hành thêm trả cổ tức cổ phiếu	Giá trị cổ phần phát hành thêm dự kiến (đồng)	Số cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ
1	Cổ đông Nhà nước (NHNN Việt Nam)	15/SL	2.400.204.956	64,46%	Số 49 Lý Thái Tổ - Hoàn Kiếm - Hà Nội	Nguyễn Thị Hồng	Thông đốc	697.727.579	6.977.275.790.000	3.097.932.535	64,46%
	Được đại diện bởi:										
1.1	Ông Lê Đức Thọ - Chủ tịch HĐQT VietinBank, đại diện 40% vốn Nhà nước		960.081.982	25,78%				279.091.031	2.790.910.310.000	1.239.173.013	25,78%
1.2	Ông Trần Minh Bình - TV HĐQT kiêm TGD VietinBank, đại diện 30% vốn Nhà nước		720.061.487	19,34%				209.318.273	2.093.182.730.000	929.379.760	19,34%
1.3	Ông Trần Văn Tấn, TV HĐQT, đại diện 30% vốn Nhà nước		720.061.487	19,34%				209.318.273	2.093.182.730.000	929.379.760	19,34%
2	MUFG Bank, Ltd.	0100-01-008846	734.604.384	19,73%	2-7-1, Marunouchi, Chiyodaku, Tokyo, Japan	Takayoshi Futae	Giám đốc điều hành cấp cao	213.545.821	2.135.458.210.000	948.150.205	19,73%

2. Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên: Không có

Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ các năm 2017, 2018 và phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức tiền mặt của năm 2019

3. Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài

Đối tượng	Số cổ phần hiện tại	Tỷ lệ sở hữu hiện tại	Số cổ phần dự kiến phát hành thêm trả cổ tức cổ phiếu	Giá trị cổ phần phát hành thêm dự kiến (đồng)	Số cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ
Nhà đầu tư nước ngoài	945.208.277	25,39%	274.767.320	2.747.673.200.000	1.219.975.597	25,39%

(*) Cơ cấu cổ đông thực tế sau khi tăng vốn điều lệ căn cứ theo thực tế kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của VietinBank.

Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ các năm 2017, 2018 và phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức tiền mặt của năm 2019